

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **42/2022/DS-PT**

Ngày 15-3-2022

V/v tranh chấp bồi thường
thiệt hại về sức khỏe

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thành;

Các Thẩm phán: Ông Hồ Văn Phụng;

Ông Nguyễn Văn Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Tấn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mỹ Liên – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 02/2022/TLPT-DS ngày 06 tháng 01 năm 2022 về việc “*Tranh chấp tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 58/2021/DS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Sóc Trăng bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 12/2022/QĐ-PT ngày 10 tháng 02 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 1959. (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà N, Khóm H, Phường M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1984, theo văn bản ủy quyền lập ngày 25/02/2022. (có mặt)

Địa chỉ liên hệ: Số T, Ấp B, thị trấn L, huyện T, Sóc Trăng.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Việt H, sinh năm 1964. (Có mặt)

Địa chỉ: Số nhà 06, Khóm H, Phường M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

Người kháng cáo: Nguyên đơn ông Nguyễn Tấn T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa đại diện nguyên đơn ông Nguyễn Văn U trình bày:*

Ông Nguyễn Tấn T và ông Nguyễn Việt H có xảy ra tranh chấp đất với nhau. Ông T có nhổ bụi sả của ông H là có thật nhưng ông H đã trồng sả trên đất của ông T. Trước đây phần đất này ông H và ông T có tranh chấp với nhau được Ủy ban nhân dân Phường M hòa giải thành, cầm cọc ranh xác định phần đất này là của ông T nhưng sau đó ông H đã nhổ cọc ranh và hai bên phát sinh tranh chấp đến nay đang được TAND thị xã N thụ lý giải quyết. Vào lúc 17 giờ ngày 07/12/2020 dương lịch, ông T có nhổ bụi sả của ông H trồng trên đất của ông T, bụi sả ông H trồng trên phần đất trước hàng rào nhà ông T nên ông H có dùng tay đánh ông T ngất xỉu thì ông T được người nhà đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế thị xã N. Ông T bị ông H đánh kết hợp với việc ông T có các chứng bệnh trong người nên ông T đã điều trị vết thương tại Trung tâm y tế thị xã N sau đó được chuyển đến Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ nhập viện điều trị trong 03 ngày từ ngày 07/12/2020 đến ngày 09/12/2020 được xuất viện về nhà. Nay ông T yêu cầu ông H bồi thường cho ông T các khoản chi phí điều trị do vết thương ông H gây ra gồm có chi phí điều trị tại N 1.285.885 đồng, chi phí điều trị tại Cần Thơ 1.282.000 đồng + 892.597 đồng + 88.417 đồng = 2.263.014 đồng; tiền xe xuất viện từ Cần Thơ về N là 500.000 đồng; Tiền xe tái khám theo chỉ định từ N lên Cần Thơ là 700.000 đồng; Tiền công lao động 03 ngày mỗi ngày 250.000 đồng x 03 ngày nhập viện tại Cần Thơ là 750.000 đồng. Tổng tiền bồi thường là 5.498.899 đồng.

** Tại phiên tòa bị đơn ông Nguyễn Việt H trình bày như sau:*

Ông có trồng bụi sả trên phần đất lộ trước hàng ba nhà ông T, đất chỗ ông trồng bụi sả không có tranh chấp với ông T, phần đất này là của gia đình ông nhưng ngày 07/12/2020 dương lịch thì ông T đã qua đất của ông nhổ bụi sả, ông có kêu ông T trồng lại bụi sả cho ông nhưng ông T không chịu trồng, còn nói lời thách thức làm gì được ông T nên ông mới nóng giận dùng tay phải đánh ông T một bực tay vào mặt ông T, ngoài ra ông không có gây ra vết thương nào cho ông T hết. Khi đánh xong ông T còn nói chuyện bình thường khoảng 10 phút sau thì ông T ngồi xuống và kêu mệt nên người nhà ông T mới đưa ông T đến Trung tâm y tế thị xã N. Lúc ông cự cãi và đánh ông T có mặt vợ ông tên Nguyễn Thị Thủy, vợ ông T là bà Từ Kim Nguyệt và con ông T tên Nhí chứng kiến. Theo các giấy tờ ông T cung cấp thì việc điều trị bệnh của ông T không phải là điều trị vết thương do ông đánh ông T, không có vết thương nào ở vùng mặt, vùng xương hàm nên ông không đồng ý bồi thường cho ông T các chi phí điều trị bệnh như ông T đã nói. Ông T điều trị bệnh do bệnh lý có sẵn trong người ông T chứ không phải do ông đánh ông T gây ra. Còn vết thương ở đầu thì ông không biết vì ông không có đánh ông T chỗ cái đầu.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 58/2021/DS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Sóc Trăng đã quyết định: Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; Điều 266; Điều 271; Điều 273; Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Tuyên xử:**

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Tấn T về việc yêu cầu ông Nguyễn Việt H bồi thường thiệt hại sức khỏe.

Buộc ông Nguyễn Việt H phải bồi thường cho ông Nguyễn Tấn T số tiền 1.040.000 đồng (*Một triệu, không trăm bốn chục nghìn đồng*).

Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Tấn T về việc yêu cầu ông Nguyễn Việt H bồi thường thiệt hại sức khỏe số tiền 4.458.899 đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, lãi suất chậm thi hành án, thông báo quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày 14 tháng 12 năm 2021, nguyên đơn ông Nguyễn Tấn T có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử theo hướng sửa bản án sơ thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn Nguyễn Tấn T vẫn giữ nguyên nội dung đơn khởi kiện và đơn kháng cáo, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về giải quyết vụ án.

* Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về tính có căn cứ và hợp pháp của kháng cáo, về việc tuân thủ và chấp hành pháp luật tố tụng của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm. Đồng thời, phát biểu quan điểm về nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn Nguyễn Tấn T, áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 58/2021/DS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các T liệu có trong hồ sơ vụ án, vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến phát biểu và đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Người có quyền kháng cáo, nội dung và hình thức đơn kháng cáo, thời hạn kháng cáo của các nguyên đơn ông Nguyễn Tấn T là đúng theo quy định tại Điều 271, Điều 272 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nên kháng cáo là hợp lệ và đúng luật định, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của ông Nguyễn Tấn T, Hội đồng xét xử xét thấy: Ông Nguyễn Tấn T yêu cầu bị đơn ông Nguyễn Việt H bồi thường thiệt hại sức khỏe cho ông T tổng các chi phí điều trị là 5.498.899 đồng vì ông H đã đánh ông. Bị đơn

ông Nguyễn Việt H thừa nhận có dùng tay đánh ông T một cái vào mặt nhưng nguyên nhân là do ông T đã nhổ bỏ bụi sả của ông H trước. Đây là tình tiết sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Sau khi bị ông H, đánh ông T đến Trung tâm y tế thị xã N điều trị 01 ngày và ông T cung cấp chứng cứ là hóa đơn thanh toán tiền điều trị là 1.285.885 đồng. Sau đó ông T có xin chuyển lên Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ để điều trị bệnh. Ông T có cung cấp một số hóa đơn chi trả chi phí điều trị bệnh, cụ thể hóa đơn bán hàng lập ngày 09/12/2020 của Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ thu số tiền 1.282.000 đồng, phía ông T trình bày là thanh toán tiền chụp CT đầu và xét nghiệm máu nhưng trong hóa đơn thu tiền của bệnh viện tại bút lục số 46 lại để tên hàng hóa, dịch vụ theo yêu cầu; Hóa đơn bán hàng lập ngày 09/12/2020 của Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ thu số tiền 892.597 đồng là thanh toán tiền nằm phòng dịch vụ điều trị tại bệnh viện nhưng trong hóa đơn bán hàng bút lục số 45 chỉ thể hiện nội dung thu (Bệnh nhân tự túc). Tòa án đã yêu cầu ông T cung cấp T liệu chứng cứ chứng minh các khoản thu là thu tiền điều trị bệnh phù hợp với thương tích do ông H gây ra nhưng ông T chỉ cung cấp lời trình bày chứ không có cung cấp chứng cứ chứng minh ông đã chi trả các khoản chi phí điều trị bệnh từ thương tích do ông H gây ra. Theo giấy ra viện ngày 09/12/2020 của Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ xác nhận chuẩn đoán: Tổn thương nông ở đầu/Viêm gan virus B mạn, không có đồng nhiễm viêm gan virus B, Bệnh trào ngược dạ dày – thực quản và tại phiên tòa đại diện cho nguyên đơn ông T cũng trình bày lý do chuyển viện từ Trung tâm y tế thị xã N lên Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ là do ông T có sẵn bệnh nền trong người.

[4] Từ những căn cứ nêu trên Tòa án cấp sơ thẩm chỉ chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông T đối với phần điều trị tại Trung tâm y tế thị xã N với số tiền là 1.285.885 đồng và 01 ngày công lao động là 200.000 đồng. Do trong sự việc xảy ra có một phần lỗi của Ông T do ông đã nhổ sả của ông H đã trồng. Do đó, cấp sơ thẩm xác định lỗi của ông T là 30% và lỗi của ông H là 70 %. Nên cấp sơ thẩm buộc ông H bồi thường cho ông T tổng cộng là $(1.285.885 \text{ đồng} + 200.000 \text{ đồng}) \times 70\% = 1.040.000 \text{ đồng}$ (làm tròn) là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Ngoài đơn kháng cáo ra ông T không cung cấp được chứng cứ gì thể hiện việc điều trị bệnh của ông T tại Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ là từ tác động của ông H đánh ông T. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Tấn T.

[6] Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông T phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định, nhưng ông T là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí, nên ông T không phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[8] Các phần khác được nêu trong phần quyết định của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, khoản 1 Điều 148, khoản 6 Điều 313 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điểm đ, khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 31 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Tấn T.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 58/2021/DS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Sóc Trăng như sau:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; Điều 266; Điều 271; Điều 273; Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Tuyên xử:**

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Tấn T về việc yêu cầu ông Nguyễn Việt H bồi thường thiệt hại sức khỏe.

Buộc ông Nguyễn Việt H phải bồi thường cho ông Nguyễn Tấn T số tiền 1.040.000 đồng (*Một triệu, không trăm bốn chục nghìn đồng*). Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả lãi cho người được thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, đối với số tiền chậm thi hành án.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Tấn T về việc yêu cầu ông Nguyễn Việt H bồi thường thiệt hại sức khỏe số tiền 4.458.899 đồng (*Bốn triệu bốn trăm năm mươi tám nghìn, tám trăm chín mươi chín đồng*).

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Việt H phải chịu án phí là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

Ông Nguyễn Tấn T không phải chịu án phí.

4. Về án phí phúc thẩm: Ông Nguyễn Tấn T được miễn không phải nộp.

5. Bản án này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:

- TAND TX. N;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TX. N;
- Chi cục THADS TX. N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Hoàng Thành